ĐỀ CƯƠNG TUYÊN TRUYỀN

ĐẠI HỘI CÔNG ĐOÀN TỈNH ĐẮK LẦN THỨ XI,

NHIỆM KỲ 2023 – 2028

A. KHÁI QUÁT SỰ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN CỦA CÔNG ĐOÀN ĐẮK LẮK

I. Sự hình thành tổ chức Công đoàn Đắk Lắk

Sau ngày giải phóng, số lượng công nhân viên chức lao động (CNVCLĐ) toàn tỉnh có 4.287 người. Cơ sở công nghiệp cả tỉnh có 01 nhà máy nước, 01 nhà máy điện với tổng số 120 công nhân lao động. Công nhân cao su, cà phê, lâm nghiệp có trên 1 ngàn người, chủ yếu mới tiếp quản từ chế độ cũ để lại. Đời sống nhân dân nói chung, CNVCLĐ nói riêng hết sức khó khăn do hậu quả của chiến tranh để lại.

Ngày 12/7/1975, Tỉnh uỷ Đắk Lắk đã ban hành Quyết định số 10/QĐ-TU về việc thành lập Ban vận động thành lập Công đoàn tỉnh Đắk Lắk gồm các cán bộ công vận của tỉnh và cán bộ do Công đoàn Khu 5 tăng cường.

Trong 2 năm 1975-1976, hệ thống tổ chức công đoàn đã nhanh chóng hình thành với 07 Công đoàn ngành địa phương, 06 công đoàn huyện, thị xã và 86 CĐCS, kết nạp trên 3.600 đoàn viên công đoàn. Sự phát triển đó đặt ra yêu cầu phải có công đoàn cấp tỉnh để thống nhất về mặt tổ chức, quản lý điều hành trên phạm vi toàn tỉnh theo nguyên tắc của Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

Ngày 27/01/1977, Tổng Công đoàn Việt Nam (nay là Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam) đã ban hành Quyết định số 104/QĐ/TCĐ chỉ định Ban Chấp hành Liên hiệp Công đoàn lâm thời tỉnh Đắk Lắkgồm 09 đồng chí, đứng đầu là Đồng chí Đỗ Việt Thanh làm Thư ký Liên hiệp Công đoàn tỉnh.

Được sự nhất trí của Tỉnh uỷ Đắk Lắk và Tổng LĐLĐ Việt Nam, ngày 09/01/2007, Hội nghị Ban chấp hành Liên đoàn Lao động tỉnh (LĐLĐ) lần thứ 10, khoá VII đã nhất trí thông qua Nghị quyết lấy ngày 27/01/1977 (ngày Tổng Công đoàn Việt Nam ban hành Quyết định chỉ định Ban Chấp hành Liên hiệp lâm thời Công đoàn tỉnh Đắk Lắk) làm Ngày thành lập Công đoàn tỉnh Đắk Lắk.

Ngày 27/01/1977 đã trở thành một mốc son trong lịch sử của Phong trào công nhân và Công đoàn tỉnh Đắk Lắk, đánh dấu bước phát triển quan trọng của hệ thống tổ chức công đoàn tỉnh ta, đảm bảo điều kiện để hoạt động theo đúng Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

II. Các kỳ Đại hội của Công đoàn Đắk Lắk

1. **Đại hội Công đoàn tỉnh lần thứ I**

Tổ chức từ ngày 12-15/7/1977. Đại hội đề ra mục tiêu: “*Tăng cường vận động, tổ chức giáo dục CNVC về mọi mặt; đẩy mạnh phong trào lao động sản xuất phục vụ sản xuất nông nghiệp; giám sát phân phối lưu thông các mặt hàng thiết yếu, bảo vệ lợi ích chính đáng và chăm lo đời sống CNVC; xây dựng và củng cố tổ chức công đoàn, trọng tâm là công đoàn cơ sở”.* Đại hội đã bầu ra Ban chấp hành Liên hiệp công đoàn tỉnh khóa I gồm 47 đồng chí. Đồng chí **Đỗ Việt Thanh** được bầu làm Thư ký Liên hiệp Công đoàn tỉnh; các đồng chí Trần Anh Tuấn, Nguyễn Tới được bầu làm Phó Thư ký.

**2. Đại hội Công đoàn tỉnh lần thứ II**

Tổ chức từ ngày 11-12/ 3/1981. Đại hội đề ra mục tiêu: “*Phát huy quyền và trách nhiệm làm chủ tập thể, nêu cao ý thức tự lực tự cường, tổ chức phong trào thi đua của CNVC hoàn thành kế hoạch Nhà nước và sẵn sàng chiến đấu bảo vệ Tổ quốc; chăm lo đời sống CNVC, xây dựng tổ chức, đào tạo bồi dưỡng cán bộ, đổi mới nếp nghĩ, nội dung và phương thức hoạt động công đoàn từ tỉnh xuống cơ sở”.* Đại hội đãbầu Ban Chấp hành khoá II gồm 51 uỷ viên. Đồng chí **AMa Zú** (tức Võ Ngọc Châu) được bầu làm Thư ký Liên hiệp Công đoàn tỉnh. Đồng chí Lê Ngọc Thọ và Nguyễn Tới được bầu làm Phó Thư ký Liên hiệp Công đoàn tỉnh.

**3. Đại hội Công đoàn tỉnh lần thứ III**

Tổ chức từ ngày 07 - 08/9/1983. Đại hội đề ra mục tiêu:*“Giáo dục CNVC nhận thức ý nghĩa quan trọng của sản xuất nông nghiệp; thực hiện tốt chế độ chính sách đối với CNVC, nhất là công nhân sản xuất nông nghiệp; chống tiêu cực, bảo vệ sản xuất và sẵn sàng chiến đấu”.* Đại hội đã bầu Ban chấp hành gồm 37 Ủy viên. Đồng chí **Nguyễn Đình Cư** - Tỉnh uỷ viên, được bầu làm Thư ký Liên hiệp Công đoàn tỉnh; đồng chí Lê Thân được Bầu làm Phó Thư ký.

**4. Đại hội Công đoàn tỉnh lần thứ IV (nhiệm kỳ 1988-1993)**

Tổ chức từ ngày 08 - 09/10/1988. Đại hội đã đề ra mục tiêu: *“Phát huy quyền làm chủ và đi đầu trong công cuộc đổi mới cơ chế quản lý, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của tỉnh; chăm lo đời sống, bảo vệ lợi ích chính đáng của CNVC; thực hiện thắng lợi các cuộc vận động lớn của Đảng; nâng cao cảnh giác, chống mọi âm mưu phá hoại của địch, giữ gìn an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội”.*

Đại hội đã bầu Ban chấp hành khoá IV gồm 40 uỷ viên. Đồng chí **Mai Văn Năm,** Uỷ viên Thường vụ Tỉnh uỷ được bầu làm Thư ký, đồng chí Lê Thân làm Phó thư ký (Sau Đại hội VI Công đoàn Việt Nam tháng 10/1988, được gọi là Chủ tịch, Phó Chủ tịch; Liên hiệp Công đoàn tỉnh cũng được đổi tên thành Liên đoàn Lao động tỉnh).

Ngày 20/01/1992,**Hội nghị Ban Chấp hành khoá IV, lần thứ IV** đã bầu đồng chí Lê Thân làm Chủ tịch Liên đoàn Lao động tỉnh thay đồng chí Mai Văn Năm chuyển công tác khác.

**5. Đại hội Công đoàn tỉnh lần thứ V** **(nhiệm kỳ 1993 - 1998)**

Tổ chức từ ngày 26 - 27/5/1993. Đại hội xác định mục tiêu của nhiệm kỳ 1993-1998 là: “*Hướng dẫn cho CNLĐ hiểu rõ chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, góp phần thực hiện thắng lợi nghị quyết của Đảng, đáp ứng yêu cầu chính đáng, hợp pháp của CNLĐ, góp phần thúc đẩy công cuộc đổi mới”.* Đại hội đã bầu Ban chấp hành gồm 35 uỷ viên. Đồng chí Lê Thân, Tỉnh uỷ viên được bầu làm Chủ tịch Liên đoàn Lao động tỉnh, đồng chí Lê Văn Sự được bầu làm Phó Chủ tịch.

**6. Đại hội Công đoàn tỉnh lần thứ VI** **(nhiệm kỳ 1998 - 2003)**

Tổ chức từ ngày 02-03/7/1998Đại hội xác định mục tiêu: “*Vì sự nghiệp CNH, HĐH đất nước, vì tương lai phát triển vững chắc của tỉnh nhà, vì việc làm, đời sống và quyền dân chủ của CNVCLĐ, xây dựng giai cấp công nhân và tổ chức công đoàn vững mạnh”.* Đại hội đã bầu Ban chấp hành gồm 35 Ủy viên. Đồng chí **Nguyễn Văn Sự** - Tỉnh uỷ viên được bầu làm Chủ tịch Liên đoàn Lao động tỉnh, đồng chí Đinh Kim Anh được bầu làm Phó Chủ tịch.

**7. Đại hội Công đoàn tỉnh lần thứ VII (nhiệm kỳ 2003 - 2008)**

Tổ chứctừ ngày 25 - 27/6/2003. Đại hội đãđề ra mục tiêu*:“Chăm lo bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng của CNVCLĐ; đẩy mạnh phát triển đoàn viên và tổ chức công đoàn trong các thành phần kinh tế, xây dựng đội ngũ cán bộ công đoàn đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Tích cực góp phần xây dựng giai cấp công nhân lớn mạnh, xứng đáng là lực lượng nòng cốt, đi đầu đẩy nhanh sự nghiệp CNH-HĐH nông nghiệp, nông thôn; xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc; phát động các phong trào hành động cách mạng thiết thực, hiệu quả trong CNVCLĐ; góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ kinh tế xã hội, xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh, đảm bảo an ninh quốc phòng của tỉnh”.* Đại hội bầu BCH gồm 37 uỷ viên, Đồng chí Đinh Kim Anh - Tỉnh uỷ viên được bầu làm Chủ tịch Liên đoàn Lao động tỉnh. Các đồng chí Nguyễn Thị Minh Tuỳ, Nguyễn Lương Kiềm được bầu làm Phó Chủ tịch. Tháng 01/2005, đồng chí Lê Văn Sum được bầu làm Phó Chủ tịch LĐLĐ tỉnh.

Năm 2007, được sự nhất trí của Tỉnh ủy và Tổng Liên đoàn, ***Ban Chấp hành LĐLĐ tỉnh đã quyết định lấy ngày 27/01/1977*** (*ngày thành lập BCH lâm thời LHCĐ tỉnh*) làm Ngày thành lập Công đoàn tỉnh Đắk Lắk.

**8. Đại hội Công đoàn tỉnh lần thứ VIII (nhiệm kỳ 2008 - 2013)**

Tổ chứctừ ngày 06-07/5/2008. Đại hội đề ra mục tiêu*: “Tập trung chăm lo, bảo vệ lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, CNVCLĐ; tham gia quản lý, phát huy dân chủ cơ sở, tăng cường các hoạt động tương trợ trong CNVCLĐ; đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục và đào tạo nghề cho công nhân; tích cực xây dựng, phát triển tổ chức công đoàn, xây dựng Đảng, cơ quan, doanh nghiệp vững mạnh, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ kinh tế- xã hội của tỉnh”.* Đại hội đã bầu BCH gồm 35 uỷ viên, Đồng chí **Đinh Kim Anh**, Tỉnh uỷ viên được bầu làm Chủ tịch. Các đồng chí Y Khút Niê, Lê Văn Sum, Võ Thị Hạnh được bầu làm Phó Chủ tịch.

Ngày 25/11/2010, Hội nghị Ban Chấp hành khoá VIII, kỳ họp bất thường đã bầu đồng chí **Y Khút Niê** làm Chủ tịch Liên đoàn Lao động tỉnh khoá VIII, thay đồng chí Đinh Kim Anh nghỉ hưu.

**9.** **Đại hội Công đoàn tỉnh lần thứ IX (nhiệm kỳ 2013 – 2018)**

Tổ chức từ ngày 20-21/3/2013, Đại hội đã xác định mục tiêu là: *“Phát huy vai trò tiền phong gương mẫu của giai cấp công nhân, xây dựng tổ chức công đoàn lớn mạnh. Làm tốt công tác giáo dục chính trị - tư tưởng xây dựng bản lĩnh chính trị vững vàng cho đội ngũ công nhân - viên chức thực sự trở thành lực lượng nòng cốt trong các phong trào hành động cách mạng; quan tâm phát triển tổ chức Công đoàn. Thực hiện tốt các phong trào thi đua yêu nước, phong trào lao động giỏi, lao động sáng tạo trong công nhân, viên chức, đội ngũ trí thức và người lao động. Đồng thời tổ chức thực hiện tốt cuộc vận động xây dựng người cán bộ, công chức, viên chức trung thành, sáng tạo, tận tụy, gương mẫu”.* Đại hội đã bầu Ban chấp hành Liên đoàn Lao động tỉnh gồm 38 Ủy viên. Đồng chí **Y Khút Niê**, Tỉnh ủy viên, Chủ tịch LĐLĐ tỉnh khóa VIII tiếp tục được bầu làm Chủ tịch LĐLĐ tỉnh khóa IX; các đồng chí Lê Văn Sum, Võ Thị Hạnh tiếp tục được bầu làm Phó Chủ tịch LĐLĐ tỉnh khóa IX.

- Tháng 7/2013, đồng chí Khương Huy Hoàng được bầu làm Phó Chủ tịch LĐLĐ tỉnh.

- Ngày 25/02/2014, Hội nghị Ban Chấp hành LĐLĐ tỉnh lần thứ 6, khóa IX, nhiệm kỳ 2013 -2018 đã bầu Đồng chí **Trần Tuấn Anh**, Tỉnh ủy viên, Bí thư Đảng đoàn LĐLĐ tỉnh (nguyên Bí thư huyện ủy Krông Năng) làm Chủ tịch LĐLĐ tỉnh khoá IX thay Đồng chí Y Khút Niê chuyển công tác.

- Tháng 12/2017, đồng chí Y Jone Ktull được bầu làm Phó Chủ tịch LĐLĐ tỉnh khóa IX.

**10. Đại hội Công đoàn tỉnh lần thứ X** **(nhiệm kỳ 2018 – 2023)**

Tổ chức từ ngày 11-13/4/2018,Đại hộiđãxác định mục tiêu của nhiệm kỳ 2018 – 2023 là: "Tập trung đổi mới tổ chức và hoạt động Công đoàn từ tỉnh đến cơ sở; đẩy mạnh chương trình phúc lợi cho đoàn viên, lấy lợi ích làm động lực tập hợp thu hút người lao động tham gia tổ chức công đoàn; tích cực xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ; công đoàn cấp trên sâu sát cấp dưới, cán bộ công đoàn gắn bó với đoàn viên, người lao động; tích cực tham gia xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh".Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động tỉnh gồm 38 ủy viên; các đồng chí: Võ Thị Hạnh và Y Jone Ktull tiếp tục được bầu giữ chức vụ Phó Chủ tịch LĐLĐ tỉnh.

Tháng 6/2018, đồng chí **Nguyễn Công Bảo**, Bí thư Đảng đoàn LĐLĐ tỉnh được Đoàn Chủ tịch Tổng LĐLĐ Việt Nam Quyết định chỉ định tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và chức danh Chủ tịch LĐLĐ tỉnh Đắk Lắk khoá X.

Tháng 9/2019, Đồng chí **Nguyễn Thị Lý**, Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng ban Tổ chức LĐLĐ tỉnh được bầu làm Phó Chủ tịch LĐLĐ tỉnh khoá X.

Tháng 11/2021, Đồng chí **Nguyễn Phú Lập**, Ủy viên Đảng đoàn LĐLĐ tỉnh (nguyên Trưởng Phòng Tổ chức cán bộ, Ban Tổ chức Tỉnh ủy) được bầu làm Phó Chủ tịch LĐLĐ tỉnh khoá X.

Hiện nay, Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động tỉnh khóa X, nhiệm kỳ 2018 – 2023 **có 31 đồng chí**, Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh có **09** đồng chí, Chủ tịch là đồng chí Nguyễn Công Bảo, các đồng chí Nguyễn Thị Lý, Y Jone Ktull và Nguyễn Phú Lập là Phó Chủ tịch Liên đoàn Lao động tỉnh.

**B. KẾT QUẢ NỔI BẬT TRONG THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI CÔNG ĐOÀN TỈNH LẦN THỨ X, NHIỆM KỲ 2018 – 2023.**

**1. Thực hiện nhiệm vụ đại diện bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của đoàn viên và người lao động**

Xác định công tác đại diện bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng cho đoàn viên, người lao động là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của tổ chức Công đoàn; các cấp Công đoàn trong tỉnh đã phát huy năng lực, trí tuệ của đội ngũ cán bộ, đoàn viên trong việc tham gia xây dựng chính sách pháp luật. Nhiều đề xuất của công đoàn đã được tiếp thu, góp phần quan trọng bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của đoàn viên và người lao động. Đã có 284/361 đơn vị, doanh nghiệp ký kết TƯLĐTT, đạt tỷ lệ 78,67%, công đoàn phối hợp tổ chức 1.256 cuộc đối thoại định kỳ, đối thoại đột xuất tại doanh nghiệp; 98% cơ quan, đơn vị khối hành chính nhà nước tổ chức hội nghị cán bộ, công chức, viên chức; 100% doanh nghiệp nhà nước và trên 60% doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước tổ chức hội nghị người lao động. Các cấp công đoàn phối hợp với các ngành chức năng tiến hành 367 cuộc thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các chế độ chính sách đối với người lao động tại các doanh nghiệp; tư vấn pháp luậtcho 2.600 lượt đoàn viên, CNVCLĐ; tổ chức 59 cuộc tư vấn lưu động trực tiếp đến 110 CĐCS khu vực doanh nghiệp với 12.000 lượt CNLĐ tham gia.

**2. Hoạt động chăm lo lợi ích thiết thực cho đoàn viên và người lao động**

Các cấp công đoàn đã tổ chức nhiều hoạt động chăm lo lợi ích thiết thực cho đoàn viên, người lao động như: Chương trình “*Nâng cao phúc lợi cho đoàn viên công đoàn*”; “*Chợ Tết Công đoàn*”, “*Tết Sum vầy*”, “*Cảm ơn người lao động*”, chương trình hỗ trợ vay vốn…. Trong nhiệm kỳ đã thăm, tặng quà 130.431 lượt đoàn viên, người lao động có hoàn cảnh khó khăn số tiền 49,187 tỷ đồng; trên 27 nghìn đoàn viên, người lao động được hưởng các chính sách ưu đãi từ chương trình phúc lợi đoàn viên với số tiền trên 8,6 tỷ đồng. Xây dựng Quỹ *“Đoàn kết tương trợ Công đoàn”* tại cơ sở trên 30 tỷ đồng, đã giải quyết cho 26.687 lượt đoàn viên, người lao động vay phát triển kinh tế gia đình, ổn định cuộc sống. Hỗ trợ 1.468 trường hợp đoàn viên, NLĐ khó khăn do ảnh hưởng dịch bệnh Covid-19 từ nguồn kinh phí công đoàn 734 triệu đồng; tổ chức thăm hỏi, tặng quà cho 2.670 đoàn viên, NLĐ, trị giá trên 01 tỷ đồng; vận động chủ doanh nghiệp, người sử dụng lao động hỗ trợ hơn 500 triệu đồng cho 1.076 người lao động ảnh hưởng bởi dịch bệnh. Xây dựng, sửa chữa 594 nhà ở “*Mái ấm công đoàn*” cho đoàn viên có hoàn cảnh khó khăn về nhà ở với số tiền trên 23 tỷ đồng.

Các hoạt động từ thiện được các cấp Công đoàn, đoàn viên, người lao động tích cực tham gia. Hưởng ứng Chương trình *“Hiến máu nhân đạo”*, các cấp Công đoàn đã vận động đoàn viên, người lao động tham gia hiến máu tình nguyện để góp phần kịp thời chữa bệnh, cứu người. Tích cực tham gia đóng góp, ủng hộ xây dựng quỹ vì người nghèo, Quỹ đền ơn đáp nghĩa, công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19, phòng chống bão, lụt với số tiền trên 20 tỷ đồng.

**3.** **Công tác tuyên truyền, vận động từng bước được đổi mới, tạo sự chuyển biến tích cực trên một số lĩnh vực**

Các cấp công đoàn quan tâm tuyên truyền phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, nhiệm vụ của tổ chức công đoàn. Trong nhiệm kỳ đã tổ chức 6.850 cuộc tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết của Đảng, phổ biến pháp luật ...đến 35.950 lượt CNVCLĐ; 1.280 cơ quan, đơn vị, DN có CĐCS xây dựng môi trường làm việc không khói thuốc lá; tổ chức 70 cuộc tuyên truyền về ATGT cho 11.200 lượt công nhân lao động; cung cấp 75.000 tờ rơi, tài liệu tuyên truyền tới đoàn viên, người lao động; phối hợp tổ chức 42 hội nghị đối thoại, tuyên truyền về Luật BHXH, Luật BHYT, Bộ luật Lao động và Luật Công đoàn cho gần 8.000 lượt CNVCLĐ. Chỉ thị 05-CT/TW và Kết luận 01-CT/TW của Bộ Chính trị về *Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh* được triển khai dưới nhiều hình thức đa dạng ở các cấp công đoàn.

Công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, người lao động tích cực học tập, nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp được triển khai thiết thực, hiệu quả. Bình quân hàng năm có 15% đoàn viên, NLĐ được học tập, nâng cao trình độ học vấn, 10% NLĐ được tham gia thi tay nghề, nâng bậc thợ; hơn 155.000 lượt đoàn viên, NLĐ được tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ ngắn hạn.

Phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*” được các cấp công đoàn phối hợp với thủ trưởng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp tuyên truyền, vận động đoàn viên, người lao động tích cực tham gia. Hàng năm, có trên 95% hộ gia đình CNVCLĐ đạt danh hiệu gia đình văn hóa, gần 90% cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có tổ chức công đoàn đạt chuẩn văn hóa.

Tháng công nhân hàng năm được tổ chức nề nếp, hiệu quả, là điểm nhấn quan trọng trong hoạt động công đoàn, ngày hội của công nhân lao động.Trong nhiệm kỳ, có trên 33 ngàn lượt đoàn viên, người lao động được thăm, tặng quà với số tiền hơn 13 tỷ đồng trong Tháng Công nhân; nhiều chương trình ý nghĩa được tổ chức như: đối thoại giữa cấp ủy Đảng, chính quyền, chủ doanh nghiệp với cán bộ công đoàn, CNLĐ, Chương trình “*Lắng nghe – thấu hiểu – chia sẻ*”, hoạt động “*Cảm ơn người lao động*”, tuyên dương CNLĐ lao động giỏi, lao động sáng tạo …

**4.** **Công tác phát triển đoàn viên, xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh, tham gia xây dựng Đảng, phát triển đảng viên**

Toàn tỉnh hiện có 21 công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, gồm: 15 liên đoàn lao động huyện, thị xã, thành phố, 06 công đoàn ngành địa phương với 1.731 công đoàn cơ sở, 77.447 đoàn viên công đoàn.

Chương trình phát triển đoàn viên giai đoạn 2018-2023 được các cấp công đoàn tập trung thực hiện quyết liệt; kết quả, đã kết nạp 16.855 đoàn viên, thành lập 124 CĐCS, vượt chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội X Công đoàn tỉnh.

Công tác đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động công đoàn chặt chẽ, khách quan, thực chất. Hằng năm, 100% công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở được xếp loại “*Hoàn thành tốt nhiệm vụ*” trở lên, 94,47% công đoàn cơ sở khu vực nhà nước và 81,75% công đoàn cơ sở ngoài khu vực nhà nước được xếp loại “*Hoàn thành tốt nhiệm vụ”* trở lên; vượt chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội X Công đoàn tỉnh đề ra.

Công tác tổ chức bộ máy được sắp xếp tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả hơn. Cơ quan LĐLĐ tỉnh từ 07 ban nghiệp vụ sắp xếp thành 05 ban; các đơn vị sự nghiệp công đoàn giảm 02 phòng nghiệp vụ, không thành lập các phòng nghiệp vụ trong tổ chức bộ máy của đơn vị; giảm 09 vị trí cấp phó đối với LĐLĐ các huyện, thị xã, thành phố, công đoàn ngành địa phương. Tỷ lệ cán bộ công đoàn chuyên trách được đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về lý luận và nghiệp vụ công tác công đoàn đạt 92,71%; tỷ lệ cán bộ công đoàn không chuyên trách đã được tập huấn về nghiệp vụ công tác công đoàn đạt khoảng 98%.

Các cấp công đoàn đã tích cực tham gia công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh; chủ động tham gia hoạt động giám sát, phản biện, góp ý xây dựng đảng, giới thiệu cán bộ công đoàn tham gia cấp ủy, HĐND các cấp. Trong nhiệm kỳ, đã giới thiệu bồi dưỡng 10.538 đoàn viên ưu tú, trong đó có 6.818 đoàn viên ưu tú đã được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam.

**5. Phong trào thi đua yêu nước của Công đoàn được triển khai sâu rộng, đổi mới về nội dung, hình thức phát động, bám sát thực tiễn**

Phong trào thi đua yêu nước trong CNVCLĐ chuyển biến tích cực. Các cấp công đoàn đã cụ thể hóa, tổ chức các phong trào “*Lao động giỏi, lao động sáng tạo*”, “*Giỏi việc nước, đảm việc nhà*”, phong trào “*Xanh-Sạch-Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động*”, phong trào văn hóa, thể thao, phong trào “*Học tập nâng cao trình độ học vấn, kỹ năng nghề nghiệp để hội nhập và phát triển”,* phong trào “*Công nhân, viên chức, lao động nỗ lực vượt khó, sáng tạo, quyết tâm chiến thắng đại dịch Covid-19*”; Chương trình “*75 nghìn sáng kiến vượt khó, phát triển*” và Chương trình “*01 triệu sáng kiến, nỗ lực vượt khó, sáng tạo quyết tâm chiến thắng đại dịch Covid-19*” đạt nhiều kết quả thiết thực. Đã có 23 nghìn đề tài, sáng kiến được công nhận, mang lại giá trị làm lợi 19,6 tỷ đồng; có 12 đoàn viên được Tổng LĐLĐ Việt Nam tặng Bằng Lao động sáng tạo. Chương trình “*75 nghìn sáng kiến, vượt khó, phát triển*” đã thu hút **2.580** đoàn viên tham gia với **1.364** sáng kiến được công nhận. Chương trình *“01 triệu sáng kiến - nỗ lực vượt khó, sáng tạo, quyết tâm chiến thắng đại dịch Covid-19”* đã có 3.621 sáng kiến của đoàn viên, CNVCLĐ tham gia, đạt 145% chỉ tiêu Tổng LĐLĐ Việt Nam giao.

Công tác khen thưởng có nhiều đổi mới, thực chất, tỷ lệ công nhân, lao động trực tiếp, cán bộ CĐCS được khen thưởng năm sau luôn cao hơn năm trước. Các cấp công đoàn đã tổ chức nhiều hình thức tôn vinh, tuyên dương khen thưởng, kịp thời động viên người lao động trực tiếp, cán bộ công đoàn cơ sở có thành tích xuất sắc trong hoạt động Công đoàn và phong trào CNVCLĐ.

**6.** **Kết quả hoạt động nữ công và công tác chăm lo, xây dựng đội ngũ lao động nữ trong tình hình mới**

Toàn tỉnh hiện có 1.294 ban Nữ công quần chúng các cấp với 4.094 cán bộ nữ công. Trong nhiệm kỳ, đã tổ chức trên 3.000 cuộc tuyên truyền, 65 lớp tập huấn, hội nghị, hội thảo chuyên đề với gần 280.000 lượt nữ CNVCLĐ tham gia. Cuộc vận động “*Tặng áo dài – Trao gửi yêu thương*” được đông đảo nữ công chức, viên chức toàn tỉnh tham gia, ủng hộ gần 10.000 bộ áo dài, trao tặng nữ công nhân lao động và phụ nữ vùng sâu, vùng xa, phụ nữ các xã biên giới. Hơn 7.000 lượt nữ đoàn viên có hoàn cảnh khó khăn được vay vốn từ nguồn quỹ “*Vì nữ CNVCLĐ*”, “*Đoàn kết tương trợ*”... với số tiền 15 tỷ đồng; 27.300 lượt nữ CNVCLĐ được tư vấn sức khỏe, khám sức khỏe, cấp thuốc miễn phí. Đã có **95%** đoàn viên nữ đạt danh hiệu “*Giỏi việc nước, đảm việc nhà*”, tỷ lệ nữ tham gia lãnh đạo cấp ủy, chính quyền, ban chấp hành công đoàn các cấp cao hơn so với nhiệm kỳ trước.

# 7. Công tác quản lý tài chính, tài sản công đoàn

Công tác tài chính công đoàn có nhiều chuyển biến tích cực, đảm bảo công khai, minh bạch, hiệu quả, đảm bảo thu, chi đúng quy định của Nhà nước, Tổng LĐLĐ Việt Nam. Thực hiện tiết giảm các khoản chi về hành chính, chi khác để tập trung cho hoạt động chăm lo cho đoàn viên, người lao động, đặc biệt là đoàn viên, người lao động khó khăn, yếu thế, bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19.

**8. Công tác kiểm tra, giám sát**

Công tác kiểm tra, giám sát luôn được Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động tỉnh chỉ đạo các cấp công đoàn thực hiện chất lượng, đúng quy định. Ủy ban kiểm tra công đoàn các cấp đã tổ chức kiểm tra, giám sát chấp hành Điều lệ 6.590 cuộc, kiểm tra dấu hiệu vi phạm 14 cuộc, kiểm tra tài chính công đoàn cùng cấp và cấp dưới 8.841 cuộc, kiến nghị truy thu hơn 23,5 tỷ đồng. Bình quân hằng năm, số công đoàn cơ sở tổ chức kiểm tra tài chính cùng cấp đạt 77,04%, số công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở tổ chức kiểm tra tài chính cùng cấp đạt 100%. Qua công tác kiểm tra, giám sát đã thi hành kỷ luật khiển trách 01 tổ chức, khiển trách 10 đồng chí, cảnh cáo 02 đồng chí, buộc thôi việc 01 đồng chí.

Các cấp công đoàn đã tiếp trên 500 lượt đoàn viên và người lao động; tiếp nhận 1.032 đơn, đã giải quyết 32 đơn thuộc thẩm quyền của công đoàn; tham gia giải quyết 982 đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của đoàn viên và người lao động. Qua đó, đã có 181 người được trở lại làm việc; hơn 438 lượt người được giải quyết về tiền lương, phụ cấp, chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và các quyền lợi khác với tổng số tiền được giải quyết hơn 5,3 tỷ đồng.

# 9. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ của công đoàn

Ban Chấp hành LĐLĐ tỉnh đã bám sát các chỉ tiêu, nhiệm vụ chỉ đạo các cấp công đoàn đổi mới công tác chỉ đạo điều hành, lề lối làm việc; tập trung tổ chức thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ trọng tâm của tổ chức trong nhiệm kỳ, đặc biệt là các khâu đột phá trong nhiệm kỳ. Phát huy vai trò, trách nhiệm của các ủy viên Ban Thường vụ và trách nhiệm tham mưu của các ban chuyên đề, hoạt động của các cụm, khối thi đua trong chỉ đạo, đôn đốc, tổ chức thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành LĐLĐ tỉnh; qua đó nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các cấp công đoàn.

Chỉ đạo các cấp công đoàn linh hoạt, sáng tạo trong tổ chức hoạt động, đáp ứng yêu cầu cụ thể của tình hình thực tiễn, nhất là trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19. Thông tin hai chiều giữa LĐLĐ tỉnh với công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, CĐCS được thực hiện thường xuyên, linh hoạt; giúp LĐLĐ tỉnh kịp thời nắm bắt những vấn đề cụ thể, cấp thiết đối với các cấp công đoàn, đoàn viên, người lao động quan tâm để lãnh đạo, triển khai hoạt động công đoàn và phong trào CNVCLĐ phù hợp.

Chủ động làm việc với cấp ủy Đảng các cấp để kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, phối hợp triển khai đồng bộ và thống nhất về công tác tổ chức cán bộ Liên đoàn Lao động tỉnh và cấp trên trực tiếp cơ sở; đặc biệt là công tác tổ chức bộ máy, biên chế, công tác kiện toàn các chức danh chủ chốt trong Ban chấp hành công đoàn các cấp, công tác quy hoạch cán bộ công đoàn...

Tăng cường công tác phối hợp với cấp ủy, chính quyền các cấp để phát huy sức mạnh đồng bộ trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ của tổ chức công đoàn; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức và hoạt động công đoàn.

**C. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP HOẠT ĐỘNG CÔNG ĐOÀN NHIỆM KỲ 2023 – 2028**

**1. Mục tiêu tổng quát**

Xây dựng Công đoàn tỉnh Đắk Lắk vững mạnh toàn diện, thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ trong tình hình mới, là cơ sở chính trị - xã hội vững chắc của Đảng, Nhà nước; làm tốt vai trò cầu nối, giữ mối liên hệ mật thiết giữa Đảng, Nhà nước với giai cấp công nhân, người lao động; xứng đáng là tổ chức đại diện, tập hợp người lao động; xây dựng giai cấp công nhân Đắk Lắk không ngừng lớn mạnh; là lực lượng tiên phong trong thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội,đảm bảo quốc phòng - an ninh, xây dựng đảng, hệ thống chính trị; góp phần tích cực xây dựng tỉnh Đắk Lắk giàu đẹp, văn minh, bản sắc, từng bước xứng đáng vị trí trung tâm vùng Tây Nguyên.

**2. Chỉ tiêu phấn đấu**

2.1- Đến hết năm 2028, phấn đấu có 87.000 đoàn viên công đoàn.

2.2- Hàng năm, có trên 90% người lao động được học tập, tuyên truyền phổ biến các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, Nghị quyết của Công đoàn.

2.3- Hàng năm, có 95% trở lên công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở hoàn thành tốt nhiệm vụ; 90% công đoàn cơ sở khu vực nhà nước và **75**% trở lên công đoàn cơ sở ngoài khu vực nhà nước hoàn thành tốt nhiệm vụ.

2.4- 83% doanh nghiệp, đơn vị có tổ chức công đoàn đủ điều kiện đại diện, thương lượng, ký kết được thỏa ước lao động tập thể theo quy định của pháp luật.

2.5- 75% trở lên công đoàn cơ sở tham gia với người sử dụng lao động ban hành, triển khai thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

2.6- 72% số vụ việc của đoàn viên có nhu cầu tư vấn, tranh tụng về quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng sẽ có đại diện công đoàn tham gia hoặc được công đoàn hỗ trợ.

2.7- Trong nhiệm kỳ, hỗ trợ kinh phí xây dựng và sửa chữa 500 căn nhà “*Mái ấm công đoàn*” cho đoàn viên công đoàn có hoàn cảnh khó khăn về nhà ở.

2.8- Hàng năm, bình quân mỗi công đoàn cơ sở giới thiệu ít nhất 01 đoàn viên ưu tú cho Đảng xem xét, bồi dưỡng kết nạp.

2.9- 80% công đoàn cơ sở doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước thành lập ban nữ công quần chúng theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

2.10- Thu tài chính công đoàn hàng năm đạt dự toán Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam giao.

2.11- Hàng năm 100% công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở tổ chức thực hiện việc kiểm tra tài chính cùng cấp đúng tiến độ; ít nhất 10% công đoàn cơ sở doanh nghiệp được công đoàn cấp trên kiểm tra tài chính.

**3. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu**

***3.1. Tập trung thực hiện nhiệm vụ đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống của đoàn viên và người lao động***

Tập trung nguồn lực để nâng cao chất lượng và hiệu quả việc thực hiện nhiệm vụ đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng của đoàn viên và người lao động; Nâng cao chất lượng thương lượng, ký kết và thực hiện TƯLĐTT tại các doanh nghiệp. Thường xuyên quan tâm nâng cao chất lượng bữa ăn ca của người lao động tại doanh nghiệp. Chú trọng công tác phối hợp kiểm tra, giám sát việc thực hiện các TƯLĐTT.

Tuyên truyền và triển khai sâu rộng Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở đến cán bộ, đoàn viên, người lao động; nâng cao chất lượng hội nghị cán bộ công chức, viên chức; hội nghị người lao động và đối thoại tại nơi làm việc theo quy định. Tăng cường các hoạt động tập huấn, đào tạo về kỹ năng thương lượng, đối thoại tại nơi làm việc và kiến thức về tiền lương, thu nhập cho cán bộ Công đoàn, nhất là cán bộ công đoàn cơ sở. Kiện toàn và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ tư vấn viên pháp luật và hoạt động tư vấn pháp luật Công đoàn.

Đẩy mạnh công tác phối hợp, tham gia kiểm tra, thanh tra, giám sát, phản biện xã hội. Chủ động tham gia phản biện xã hội, nhất là những chủ trương, chính sách liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động.

Phát huy hiệu quả “*Quỹ hỗ trợ đoàn viên, CNVCLĐ Công đoàn tỉnh Đắk Lắk*”, Chương trình nhà ở “*Mái ấm công đoàn*”, Quỹ Quốc gia giải quyết việc làm, Quỹ “*Đoàn kết tương trợ Công đoàn*” .... đẩy mạnh “*Chương trình phúc lợi đoàn viên công đoàn*”, triển khai có hiệu quả các thỏa thuận hợp tác đã ký kết, chủ động tìm kiếm, ký kết hợp tác các đối tác mới với các sản phẩm dịch vụ mới, góp phần mang lại nhiều lợi ích tốt hơn cho đoàn viên Công đoàn.

***3.2.Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động***

Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến đoàn viên, CNVCLĐ. Đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức tuyên truyền, chú trọng công tác truyền thông hoạt động công đoàn và phong trào CNVCLĐ thông qua các phương tiện truyền thông, trang thông tin điện tử và tài khoản mạng xã hội của các cấp công đoàn, các cơ quan thông tấn báo chí. Tăng cường công tác dự báo, nắm bắt dư luận xã hội trong đoàn viên, CNVCLĐ.

Tích cực tham gia bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, bảo vệ các giá trị của Công đoàn Việt Nam, kiên quyết đấu tranh, phản bác quan điểm sai trái, thù địch chống phá Đảng và tổ chức Công đoàn, gắn với thực hiện Nghị quyết số 35-NQ/TW, ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị về “*Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới”*. Xây dựng, kiện toàn, bồi dưỡng nâng cao hiệu quả hoạt động của lực lượng nòng cốt dư luận xã hội, đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên của tổ chức Công đoàn đáp ứng yêu cầu của công tác tuyên giáo công đoàn trong tình hình mới.

Đề xuất đầu tư, xây dựng và nâng cấp các thiết chế công đoàn, thiết chế văn hóa phục vụ công nhân ở các khu, cụm công nghiệp để nâng cao chất lượng đời sống, văn hóa tinh thần phục vụ đoàn viên, CNVCLĐ. Đổi mới hình thức tổ chức và nội dung hoạt động văn hóa, thể thao, học tập nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp, tác phong lao động công nghiệp trong đoàn viên, người lao động nhằm góp phần xây dựng môi trường văn hóa doanh nghiệp, công sở lành mạnh, dân chủ, đoàn kết. Chủ động phối hợp triển khai hiệu quả phong trào xây dựng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa.

***3.3. Đổi mới các phong trào thi đua yêu nước***

Đổi mới nội dung, hình thức tổ chức và phát động sâu rộng phong trào thi đua yêu nước trong đoàn viên, người lao động gắn liền với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, sản xuất kinh doanh của ngành, địa phương, doanh nghiệp, trọng tâm là phong trào “*Lao động giỏi, Lao động sáng tạo”* với năng suất, chất lượng, hiệu quả, “*Xanh - sạch - đẹp, bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động*”, Phong trào *“Học tập nâng cao trình độ học vấn, kỹ năng nghề nghiệp để hội nhập và phát triển”, Phong trào “Đổi mới, sáng tạo, hiệu quả trong hoạt động Công đoàn”*...... góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, tạo việc làm, tăng thu nhập, cải thiện đời sống của đoàn viên, người lao động.

Làm tốt công tác khen thưởng đảm bảo đúng tiêu chuẩn, đối tượng, kịp thời, chú trọng tôn vinh những công nhân, lao động tiêu biểu có thành tích xuất sắc trong lao động, sản xuất, công tác.Nhân rộng các điển hình tiên tiến có mô hình hay, cách làm hiệu quả tạo sự lan toản trong các cấp công đoàn và toàn xã hội.

***3.4. Xây dựng tổ chức Công đoàn vững mạnh; thu hút người lao động, tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp gia nhập Công đoàn Việt Nam.***

Đổi mới công tác tuyên truyền, vận động để người lao động nâng cao hiểu biết, tự nguyện tham gia, thành lập công đoàn cơ sở, nhất là ở các doanh nghiệp trong các khu, cụm công nghiệp, lao động tự do hợp pháp, lao động công nghệ...

Tiếp tục sắp xếp mô hình tổ chức công đoàn các cấp, nâng cao chất lượng hoạt động công đoàn cơ sở và công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, nhất là công đoàn cơ sở các doanh nghiệp khu vực ngoài nhà nước. Nghiên cứu thành lập công đoàn các khu công nghiệp phù hợp với định hướng phát triển.

Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác đánh giá hoạt động công đoàn cơ sở, công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở. Quan tâm công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công đoàn. Coi trọng kiểm tra, giám sát của tổ chức công đoàn kết hợp với phát huy vai trò giám sát của đoàn viên đối với cán bộ công đoàn. Thực hiện quyết liệt việc bảo vệ cán bộ công đoàn cơ sở bị ảnh hưởng do thực hiện nhiệm vụ công đoàn.

Thu hút người lao động, tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp (nếu có) vào tổ chức Công đoàn Việt Nam bằng các giá trị của Công đoàn Việt Nam, từ hiệu quả, thiết thực của hoạt động công đoàn, sự quan tâm tạo điều kiện thuận lợi của hệ thống chính trị và từ uy tín, sự tận tâm của cán bộ công đoàn.

***3.5. Xây dựng giai cấp công nhân hiện đại lớn mạnh; tham gia xây dựng Đảng, chính quyền, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh***

Tiếp tục thực hiện các Kết luận, Nghị quyết,Chương trình hành động của Bộ Chính trị, Tổng Liên đoàn về thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết số 02-NQ/TW ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị về “*Đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới*”, xác định đây là mục tiêu quan trọng xây dựng tổ chức Công đoàn Đắk Lắk vững mạnh toàn diện; thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ trong tình hình mới; làm tốt vai trò cầu nối, giữ mối liên hệ mật thiết giữa Đảng, Nhà nước với giai cấp công nhân, người lao động.

Phối hợp với các cơ quan chức năng và các tổ chức chính trị - xã hội, chủ động tham mưu các cấp ủy Đảng lãnh đạo công tác phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ chức đảng trong doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước; thường xuyên phản ánh với Đảng, chính quyền những ý kiến, tâm tư, nguyện vọng của đoàn viên, CNVCLĐ về chế độ, chính sách có liên quan đến người lao động.

Tăng cường tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức và bản lĩnh chính trị cho công nhân lao động, tham gia xây dựng các cơ chế, chính sách và giải pháp để đào tạo lại lực lượng lao động phải chuyển đổi ngành nghề do quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế, đổi mới công nghệ và tác động của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

Thường xuyên bồi dưỡng, phát huy vai trò đoàn viên công đoàn ưu tú, có triển vọng, chuẩn bị nguồn cán bộ công đoàn và giới thiệu cho Đảng xem xét, kết nạp.

Công đoàn các cấp tiếp tục phát huy vai trò, trách nhiệm tham gia giám sát, phản biện xã hội, đóng góp ý kiến xây dựng Đảng, chính quyền theo Quyết định 217, Quyết định 218, Quy định 124 của Bộ Chính trị. Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức giám sát, phản biện xã hội, tăng cường giám sát việc giải quyết kiến nghị của người lao động; việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt các cấp công đoàn.

***3.6. Nâng cao chất lượng công tác nữ công trong tình hình mới***

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nữ đoàn viên, công nhân, viên chức, lao động các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, trọng tâm là Bộ luật Lao động 2019; Luật bình đẳng giới; Luật Phòng chống bạo lực gia đình… Tăng cường hoạt động của các cấp công đoàn trong tham gia đề xuất, xây dựng các chính sách đặc thù cho lao động nữ và trẻ em, hoạt động đối thoại, giám sát việc triển khai thực hiện chính sách pháp luật đối với lao động nữ; từng bước nâng cao vai trò của ban nữ công trong đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nữ đoàn viên. Xây dựng và nhân rộng những mô hình điển hình nữ đoàn viên, người lao động trong tham gia phát triển kinh tế; xây dựng gia đình bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc và các lĩnh vực công tác.

Củng cố, kiện toàn và nâng cao chất lượng hoạt động của ban nữ công công đoàn các cấp. Tập trung thành lập ban nữ công quần chúng theo quy định, thực hiện đồng bộ việc thành lập công đoàn cơ sở với việc thành lập ban Nữ công quần chúng; đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ nữ công các cấp, nhất là khu vực doanh nghiệp; đảm bảo tỷ lệ cán bộ nữ công đoàn giữ các vị trí lãnh đạo; thúc đẩy bình đẳng giới trong lao động việc làm.

Triển khai hiệu quả phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động trong nữ đoàn viên, CNVCLĐ, trọng tâm là phong trào *“Giỏi việc nước, đảm việc nhà*”, gắn với phong trào “*Xây dựng người phụ nữ Đắk Lắk thời đại mới*”. Chú trọng phát huy vai trò tham mưu của ban Nữ công cho ban chấp hành, ban thường vụ công đoàn các cấp chỉ đạo công tác nữ công. Tích cực phối hợp với các ban ngành liên quan, Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ và Hội Phụ nữ cùng cấp để thực hiện hiệu quả hoạt động nữ công công đoàn.

***3.7. Xây dựng nguồn lực tài chính để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của tổ chức Công đoàn***

Nâng cao hiệu quả công tác thu, phân phối, quản lý, sử dụng tài chính công đoàn theo quy định của pháp luật và quy định của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam. Tài chính công đoàn được quản lý theo nguyên tắc tập trung, dân chủ, công khai, minh bạch, có phân công, phân cấp quản lý, gắn trách nhiệm của công đoàn các cấp. Nâng cao hiệu quả hoạt động các đơn vị kinh tế, sự nghiệp công đoàn, tạo nguồn thu phục vụ tổ chức từ khu vực này.

Thực hiện khẩn trương và hiệu quả một số giải pháp, nhiệm vụ về xây dựng nguồn lực tài chính đủ mạnh đáp ứng nhiệm vụ của tổ chức Công đoàn trong tình hình mới về công tác quản lý tài chính, tài sản. Chú trọng việc chấp hành chế độ kế toán và các quy định về quản lý tài chính trong công tác giao dự toán, thực hiện dự toán, quyết toán để từng bước đi vào nề nếp, hạn chế tối đa thất thu tài chính công đoàn. Việc thực hiện các giải pháp và nhiệm vụ xây dựng nguồn lực tài chính đủ mạnh phải được thực hiện đồng bộ tại các cấp công đoàn, trong đó trọng tâm là tại Liên đoàn Lao động tỉnh và công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, đơn vị sự nghiệp trực thuộc. Cần thực hiện công tác kiểm soát trong phân cấp quản lý tài chính, sử dụng tốt công nghệ thông tin, mô hình quản trị tiên tiến.

***3.8. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, góp phần nâng cao chất lượng tổ chức và hoạt động công đoàn***

Tiếp tục tuyên truyền, quán triệt nâng cao nhận thức, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, trách nhiệm của ban chấp hành, uỷ ban kiểm tra công đoàn các cấp về công tác kiểm tra, giám sát. Đổi mới mạnh mẽ, nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của tổ chức Công đoàn. Tập trung kiểm tra, giám sát việc cụ thể hóa và kết quả thực hiện các chủ trương, nghị quyết của công đoàn cấp trên; kiểm tra công tác quản lý tài chính, công tác thi đua khen thưởng, công tác tổ chức cán bộ; thường xuyên kiểm tra, giám sát tổ chức, người đứng đầu, cán bộ chủ chốt cấp dưới về thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao; chú trọng giám sát chuyên đề, kiểm tra việc khắc phục các kết luận kiểm tra, giám sát. Chủ động nắm tình hình, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm. Kịp thời giải quyết và tham gia giải quyết đơn thư về quyền lợi hợp pháp của đoàn viên và người lao động.

Tăng cường công tác chỉ đạo, hướng dẫn của uỷ ban kiểm tra công đoàn cấp trên đối với cấp dưới. Quan tâm xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ kiểm tra các cấp theo hướng chuyên nghiệp hóa, để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ.

Đại hội Công đoàn tỉnh Đắk Lắk lần thứ XI là Đại hội **“Đổi mới, dân chủ, đoàn kết, phát triển”**, khẳng định quyết tâm của các cấp công đoàn, cán bộ, đoàn viên, công chức, viên chức, lao động vượt qua mọi khó khăn, thách thức, thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội Công đoàn tỉnh đề ra, góp phần xây dựng tỉnh Đắk Lắk phát triển vững mạnh toàn diện, sớm trở thành Trung tâm kinh tế, văn hoá, xã hội của vùng Tây Nguyên; góp phần xây dựng giai cấp công nhân và Công đoàn Việt Nam ngày càng lớn mạnh./.

**BAN CHẤP HÀNH**

**LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH ĐẮK LẮK KHÓA X**